TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **57**/2024/HS-ST
Ngày 14 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thanh Khải

2. Ông Lê Văn Thành Trúc

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thiện Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2024, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 8 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2024/TLST-HS ngày 26/01/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2024/QĐXXST-HS ngày 28/02/2024, đối với bị cáo:

Hà Văn S, sinh năm 1992, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 6 N, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: F N, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; con ông Nguyễn Quang T và bà Hà Thị N; vợ, con: Chưa có.

Tiền án:

- Ngày 23/6/2016, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/01/2017.

- Ngày 26/6/2018, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Đã chấp hành xong hình phạt tù; đã nộp án phí hình sự sơ thẩm nhưng chưa nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Tiền sự: Ngày 04/01/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 03/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma tuý, thời hạn 01 năm kể từ ngày 04/01/2023.

Nhân thân: Ngày 20/02/2020, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 85/QĐ-TA thời hạn 18 tháng, chấp hành xong ngày 09/6/2021.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/10/2023 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Hữu T1, sinh năm 1972; địa chỉ: Xóm D, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: F N, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 45 phút, ngày 02/10/2023, Hà Văn S đi tìm nhặt ve chai bán lấy tiền, khi S đi trên cầu H, đến trước số F N, Phường A, Quận H thì thấy một lán trại (chòi tạm phủ bạt), S nhìn vào bên trong phát hiện có 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 10S màu xám (là tài sản của ông Nguyễn Hữu T1), không có người trông coi. S nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại bán lấy tiền tiêu xài. S đưa tay vào chòi để lấy điện thoại nhưng tay với không tới. S đi xung quanh tìm một thanh gỗ dài khoảng 02 mét, đưa vào bên trong kéo điện thoại lại gần rồi dùng tay lấy điện thoại cất vào túi quần, sau đó vứt bỏ thanh gỗ.

S mang điện thoại đi về, trên đường về S kiểm tra điện thoại thì phát hiện phía sau điện thoại có 01 thẻ căn cước công dân và 01 thẻ ngân hàng màu xanh (của ông T1), S lấy 02 thẻ trên ném trên bồn hoa ở lầu 1 trước nhà số A N, Phường A, Quận H. Khi về đến nhà, S mang điện thoại trộm được giấu trên gác của nhà S đang ở tại địa chỉ: F N, Phường A, Quận H.

Khi phát hiện bị mất tài sản, ông Nguyễn Hữu T1 đến Công an P, Quận H trình báo. Qua truy xét, ngày 03/10/2023, Công an P, Quận H mời S về trụ sở làm việc và S khai nhận hành vi chiếm đoạt tài sản nêu trên. Qua lời khai và chỉ điểm của S, Công an đã thu hồi được chiếc điện thoại Xiaomi Redmi Note 10S màu xám, thẻ căn cước và thẻ ngân hàng mà S chiếm đoạt của ông T1. Vụ việc được lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q điều tra, làm rõ.

Ngày 05/10/2023, Hội đồng định giá tài sản Quận H kết luận định giá tài sản đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 10S màu xám là 2.500.000 đồng.

Ngày 05/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can và lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Hà Văn S về hành vi "Trộm cắp tài sản". Quá trình điều tra, S khai nhận hành vi phạm tội như trên.

* Việc tạm giữ, xử lý vật chứng:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 10S màu xám, 01 thẻ ATM mang tên NGUYEN HUU THO, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Hữu T1. Đây là những tài sản, đồ vật hợp pháp của ông Nguyễn Hữu T1 bị Hà Văn S chiếm đoạt. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông T1.

- 01 (một) thẻ nhớ màu đen, dung lượng 01GB, KINGMAX Micro SD do ông Dương Hiếu T2 giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, bên trong có chứa đoạn video ghi nhận lại hình ảnh Hà Văn S thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của ông Nguyễn Hữu T1, hiện lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

- 01 (một) áo khoác màu xanh có mũ trùm đầu và 01 (một) quần lửng màu đen, là quần và áo của Hà Văn S mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

Trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Hữu T1 đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Tại bản Cáo trạng số 44/CT-VKS-Q8 ngày 24/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đã truy tố bị cáo Hà Văn S về tội "Trộm cắp tài sản" theo Điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố;

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm g Khoản 2 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù.

Bị cáo khai báo về hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã được tóm tắt như trên, không tự bào chữa, không tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Kết luận định giá số 187/KL-HĐĐGTS ngày 05/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận H, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, có đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 02/10/2023, tại trước số F N, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Hà văn S1 có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 10S màu xám trị giá 2.500.000 đồng của ông Nguyễn Hữu T1.

Tại Bản án số 99/2018/HS-ST ngày 26/6/2018 của Tòa án nhân dân Quận 8 đã xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp "Tái phạm". Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc điện thoại của ông Nguyễn Hữu T1 (ngày 02/10/2023), bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, nên căn cứ

Điểm b Khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, trong lần phạm tội này được xác định là "Tái phạm nguy hiểm".

Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm", là tình tiết định khung hình phạt quy định tại Điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm vì đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội. Cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức giáo dục, răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu nên cần xem xét để quyết định mức hình phạt phù hợp với nhân thân của bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường và vắng mặt tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Xử lý vật chứng:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 10S màu xám, 01 thẻ ATM mang tên NGUYEN HUU THO, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Hữu T1. Đây là những tài sản, đồ vật hợp pháp của ông Nguyễn Hữu T1 bị Hà Văn S chiếm đoạt. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông T1 là có căn cứ, nên không xét.

- 01 (một) thẻ nhớ màu đen, dung lượng 01GB, KINGMAX Micro SD ông Dương Hiếu T2 giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, bên trong có đoạn video ghi nhận lại hình ảnh Hà Văn S thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông Nguyễn Hữu T1, là chứng cứ vụ án, đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án, nên tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

- 01 (một) áo khoác màu xanh có mũ trùm đầu và 01 (một) quần lửng màu đen, là quần và áo của Hà Văn S mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm g Khoản 2 Điều 173; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Hà Văn S 03 (ba) năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản".

Thời hạn tù tính từ ngày 06/10/2023.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo khoác màu xanh có mũ trùm đầu và 01 (một) quần lửng màu đen.

(Biên bản giao - nhận tang tài vật ngày 19/02/2024)

3. Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, bị cáo, các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Quận 8;
- VKSND TP.HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THAHS CA Quận 8;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Chi cục THADS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53.
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Như Hoa